

Số: 2677/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 13 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 118/TTr-STP ngày 28/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ (*Theo phụ lục đính kèm Quyết định*).

- **Thời hạn ủy quyền:** Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến hết ngày 31/12/2027. Việc điều chỉnh, chấm dứt việc ủy quyền trước thời hạn được thực hiện theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan.

- **Cách thức thực hiện:** Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền phải bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện và các nội dung khác có liên quan theo quy định của pháp luật chuyên ngành và văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tư pháp:

1. Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền trong báo cáo công tác tư pháp theo định kỳ. Trong quá trình thực hiện có vấn đề đột xuất, phát sinh kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

2. Đối với hồ sơ đã được tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa có kết quả giải quyết, Sở Tư pháp có trách nhiệm rà soát, tiếp tục tổ chức giải quyết theo quy trình đã áp dụng tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ hoặc theo nội dung được ủy quyền tại Quyết định này nếu đáp ứng điều kiện chuyển tiếp, bảo đảm không làm kéo dài thời hạn giải quyết thủ tục hành chính và không phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện ngoài quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Duy Đông

PHỤ LỤC

**Các nhiệm vụ, quyền hạn ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp trong lĩnh vực
tư pháp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ**
(Kèm theo Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

STT	Nội dung ủy quyền	Căn cứ pháp lý
1	Thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch, nội dung đăng ký hộ tịch do cơ quan đăng ký hộ tịch cấp, đăng ký trái quy định pháp luật	- Điều 69 Luật Hộ tịch, điểm h khoản 1 Điều 70 Luật Hộ tịch; - Điều 6 Nghị định 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
2	Xóa dữ liệu hộ tịch điện tử hợp lệ của Ủy ban nhân dân cấp xã; cho phép khôi phục lại dữ liệu hộ tịch điện tử trước khi điều chỉnh, xóa bỏ theo văn bản, quyết định có hiệu lực pháp luật cho phép khôi phục lại trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung	- Điều 13 của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Điều 6 Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
3	Cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá	- Điều 14 Luật đấu giá tài sản năm 2016 được bổ sung bởi điểm b khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024. - Điều 4 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Điều 12 Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
4	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá	- Điều 17 Luật đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi tại khoản 12 Điều 1 Luật sửa

		đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024. - Điều 6 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Mục I phần B phụ lục I.10 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; - Điều 12 Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
5	Thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá	- Điều 16 Luật đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi bởi khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024. - Điều 5 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Điều 12 Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
6	Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài	- Điều 11 Luật Công chứng năm 2024. - Điều 17 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
7	Bổ nhiệm công chứng viên	- Điều 13 Luật Công chứng năm 2024. - Điều 14 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định

		về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
8	Miễn nhiệm công chứng viên	- Điều 16 Luật Công chứng năm 2024. - Điều 6 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Điều 15 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
9	Bổ nhiệm lại công chứng viên	- Điều 17 Luật Công chứng năm 2024. - Điều 7 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Điều 16 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
10	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	- Điều 9 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2026 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Điều 12 Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.
11	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	- Điều 9 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2026 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Điều 12 Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện

		kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.
12	Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư	Điều 10 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
13	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	- Điều 11 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2026 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Điều 12 Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.
14	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	- Điều 11 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2026 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Điều 12 Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.
15	Công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài	- Điều 12 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2026 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Điều 12 Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.
16	Công nhận tương đương đào tạo nghiệp vụ Thừa hành viên	- Điều 5 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định

		về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên. - Điều 4 Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên.
17	Bổ nhiệm Thừa hành viên	Điều 8 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên;
18	Miễn nhiệm Thừa hành viên	Điều 11 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên.
19	Bổ nhiệm lại Thừa hành viên	Điều 12 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên;
20	Thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài	Điều 7 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
21	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài	Điều 31 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
22	Chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài	Điều 8 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
23	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Điều 34 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

24	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Điều 36 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
25	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	Điều 38 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
26	Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Điều 32 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
27	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là công dân Việt Nam	Điều 7 Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.
28	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là luật sư nước ngoài, kiểm toán viên là người nước ngoài	Điều 7 Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.
29	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp chứng chỉ bị mất hoặc bị hư hỏng không thể sử dụng được	Điều 9 Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.
30	Thu hồi chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp thôi hành nghề Quản tài viên theo nguyện vọng cá nhân	Điều 8 Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

31	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề	Điều 9 Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.
32	Bỏ nhiệm, cấp thẻ, cấp lại thẻ trợ giúp viên pháp lý	Điều 21, Điều 23 Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14
33	Miễn nhiệm, thu hồi thẻ trợ giúp viên pháp lý	Điều 22 Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14